

## PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

### CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

*“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:*

#### **I. Giới thiệu:**

*Mô tả khái quát về dự án/dự toán mua sắm và gói thầu.*

1 **Công trình:** Sửa chữa đường dây trung hạ thế và trạm biến áp các khu vực Tp. Rạch Giá và H. Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang năm 2026.

Thay FCO và dây chì vận hành lâu năm thành FCO và chì mới:

#### **❖ Phần FCO:**

- Trạm Bãi Thiên Tuế: 03 Cái
- Trạm Cầu Cảng: 03 Cái
- Trạm Chợ Bãi Nhà: 03 Cái
- Trạm Nghĩa Trang: 03 Cái
- Phân đoạn 475LS: 03 Cái
- Phân đoạn 477LS: 03 Cái
- Phân đoạn Bãi Bắc: 03 Cái
- Phân đoạn Bãi Giếng 1: 03 Cái
- Phân đoạn Bãi Giếng 2: 03 Cái
- Phân đoạn Đá Bàn: 03 Cái

#### **❖ Phần Dây chì:**

- Dây chì 3K: 12 Sợi
- Dây chì 20K: 12 Sợi
- Dây chì 40K: 6 Sợi

#### **❖ Phần Lắp chụp cách điện FCO: 30 bộ**

6.2. Thay LBFCO và dây chì vận hành lâu năm thành LBFCO và chì mới:

#### **❖ Phần LBFCO:**

- Phân đoạn Thôn Dôn: 03 Cái

#### **❖ Phần Dây chì:**

- Dây chì 30K: 3 Sợi

#### **❖ Phần Lắp chụp cách điện LBFCO: 3 bộ**

6.3. Thay bộ chằng trung thế cũ hiện hữu thành bộ chằng trung thế mới: 02 bộ

6.4. Sửa chữa biển báo nguy hiểm và biển số trụ trung thế bị mờ, phai màu cũ thành biển báo nguy hiểm và biển số trụ trung thế mới:

#### **❖ Biển số trụ TT:**

- Trụ chính tuyến 475LS - 477LS: 280 bộ

- Nhánh Quanh Đảo, Nhánh Bãi Chén, Nhánh Nhà Thờ, tuyến 478HĐ: 205 bộ
- Trục chính tuyến 471RG, 472RG, 473RG, 474RG, 475RG, 476RG, 477RG, 478RG, 471CS, 473CS: 5000 bộ

❖ **Biển báo nguy hiểm:**

- Trục chính tuyến 475LS - 477LS: 280 bộ
- Nhánh Quanh Đảo, Nhánh Bãi Chén, Nhánh Nhà Thờ, tuyến 478HĐ: 205 bộ
- Trục chính tuyến 471RG, 472RG, 473RG, 474RG, 475RG, 476RG, 477RG, 478RG, 471CS, 473CS: 5000 bộ

6.5. Sửa chữa trụ nghiêng, gia cố móng trụ trung thế Khu vực Lại Sơn: 02 vị trí

6.6. Sửa chữa trụ nghiêng, gia cố móng trụ trung thế Khu vực Rạch Giá: 04 vị trí

6.7. Thay thùng cầu dao hư hỏng thành thùng cầu dao chất liệu bằng inox 304 kích thước phù hợp với trạm biến áp:

- Vỏ tủ điện phân phối hạ áp TBA loại Inox (3x50 kVA): 3 bộ
- Vỏ tủ điện phân phối hạ áp TBA loại Inox (3x100 kVA): 1 bộ
- Vỏ tủ điện phân phối hạ áp TBA loại Inox (TBA 250kVA): 1 bộ
- Vỏ tủ điện phân phối hạ áp TBA loại Inox (2x50kVA): 1 bộ

6.8. Thay kẹp IPC 95/35 cũ, vận hành lâu năm, bị hư hỏng thành kẹp IPC 95/35 mới: 163 vị trí hộp phân phối

6.9. Thay dây hạ thế từ AV, AC và M thành dây hạ thế ABC cùng tiết diện:

❖ **Trạm Trần Nhật Duật:**

- Thay dây 3AV95+ AV95 thành ABC4x95 từ trụ 472RG/21/2 đến trụ TND/2-1 dài 257m
- Thay các hộp phân phối bị hư hỏng và lắp hộp phân phối 9 mới tại các vị trí trụ chưa có hộp: 3 hộp

❖ **Trạm Thiết Bị Trường Học:**

- Thay dây 3AV95+ AV95 thành ABC4x95 từ trụ 472RG/21/8/1 đến trụ 472RG/21/8/3 dài 46m
- Thay dây 3AV95+ AV95 thành ABC4x95 từ trụ 472RG/21/8/3 đến trụ TBTH/2-2 dài 90m
- Thay các hộp phân phối bị hư hỏng và lắp hộp phân phối 9 mới tại các vị trí trụ chưa có hộp: 2 hộp

❖ **Trạm Vĩnh Hiệp 8:**

- Thay dây 3AV95+M22 thành ABC4x95 từ trụ 472RG/21/13 đến trụ 472RG/21/19 dài 409m
- Thay các hộp phân phối bị hư hỏng và lắp hộp phân phối 9 mới tại các vị trí trụ chưa có hộp: 5 hộp

❖ **Trạm Bơm Rạch Chát:**

- Thay dây 3AV95+M22 thành ABC4x95 từ trụ 472RG/21/19 đến trụ 472RG/21/21 dài 94m
- Thay các hộp phân phối bị hư hỏng và lắp hộp phân phối 9 mới tại các vị trí trụ chưa có hộp: 2 hộp

❖ **Trạm Vĩnh Hiệp 9:**

- Thay dây 3AV95+M22 thành ABC4x95 từ trụ 472RG/21/22 đến trụ 472RG/21/27 dài 358m
- Thay các hộp phân phối bị hư hỏng và lắp hộp phân phối 9 mới tại các vị trí trụ chưa có hộp: 2 hộp

❖ **Trạm Vĩnh Hiệp 10:**

- Thay dây 3AV95+M22 thành ABC4x95 từ trụ 472RG/21/28 đến trụ 472RG/21/35 dài 531m
- Thay các hộp phân phối bị hư hỏng và lắp hộp phân phối 9 mới tại các vị trí trụ chưa có hộp: 9 hộp

❖ **Trạm Vĩnh Hiệp 11:**

- Thay dây 3AV95+M22 thành ABC4x95 từ trụ 472RG/21/36 đến trụ 472RG/21/43 dài 544m
- Thay các hộp phân phối bị hư hỏng và lắp hộp phân phối 9 mới tại các vị trí trụ chưa có hộp: 9 hộp

❖ **Trạm Vĩnh Hiệp 12:**

- Thay dây 3AV95+M22 thành ABC4x95 từ trụ 472RG/21/44 đến trụ 472RG/21/51 dài 509m
- Thay các hộp phân phối bị hư hỏng và lắp hộp phân phối 9 mới tại các vị trí trụ chưa có hộp: 9 hộp

❖ **Trạm Bình Ký:**

- Thay dây 3AV95+M38 thành ABC4x95 từ trụ 472RG/32/2 đến trụ 472RG/32/6 dài 185m
- Thay dây 3AV95+M38 thành ABC4x95 từ trụ 472RG/32/6 đến trụ BK/3-9 dài 279m
- Thay dây 3AV95+M38 thành ABC4x95 từ trụ BK/3-1 đến trụ BK/2-8 dài 314m
- Thay các hộp phân phối bị hư hỏng và lắp hộp phân phối 9 mới tại các vị trí trụ chưa có hộp: 16 hộp

❖ **Trạm Vĩnh Hiệp 4:**

- Thay dây 3AV95+M22 thành ABC4x95 từ trụ 474RG/57 đến trụ 474RG/65 dài 330m
- Thay các hộp phân phối bị hư hỏng và lắp hộp phân phối 9 mới tại các vị trí trụ chưa có hộp: 16 hộp

❖ **Trạm Cầu Lạc Hồng:**

- Thay dây 3AV95+M38 thành ABC4x95 từ trụ 474RG/30A đến trụ 474RG/36 dài 288m
- Thay các hộp phân phối bị hư hỏng và lắp hộp phân phối 9 mới tại các vị trí trụ chưa có hộp: 10 hộp

❖ **Trạm Vĩnh Hiệp 7:**

- Thay dây 3AV95+M38 thành ABC4x95 từ trụ 474RG/46 đến trụ 474RG/52 dài 234m
- Thay các hộp phân phối bị hư hỏng và lắp hộp phân phối 9 mới tại các vị trí trụ chưa có hộp: 8 hộp

❖ **Trạm Vĩnh Hiệp 1:**

- Thay dây 3AV95+M38 thành ABC4x95 từ trụ 474RG/71 đến trụ 474RG/78 dài 543m
- Thay các hộp phân phối bị hư hỏng và lắp hộp phân phối 9 mới tại các vị trí trụ chưa có hộp: 14 hộp

❖ **Trạm Vĩnh Hiệp 1A:**

- Thay dây 3AV95+M38 thành ABC4x95 từ trụ 474RG/66 đến trụ 474RG/70 dài 160m
- Thay các hộp phân phối bị hư hỏng và lắp hộp phân phối 9 mới tại các vị trí trụ chưa có hộp: 6 hộp

❖ **Trạm Phạm Ngũ Lão:**

- Thay dây 3AV95+M38 thành ABC4x95 từ trụ 475RG/115/5 đến trụ 475RG/115/1 dài 158m
- Thay các hộp phân phối bị hư hỏng và lắp hộp phân phối 9 mới tại các vị trí trụ chưa có hộp: 7 hộp

❖ **Trạm Trần Quốc Tuấn:**

- Thay dây 3AV95+M38 thành ABC4x95 từ trụ 475RG/110/2 đến trụ 475RG/110/5 dài 122m
- Thay dây 3AV95+M38 thành ABC4x95 từ trụ 475RG/110/5 đến trụ TQT/2-9 dài 310m
- Thay các hộp phân phối bị hư hỏng và lắp hộp phân phối 9 mới tại các vị trí trụ chưa có hộp: 17 hộp

❖ **Trạm Nguyễn Bình Khiêm:**

- Thay dây 3AV95+ AV95 thành ABC4x95 từ trụ 475RG/81/33/7 đến trụ NBT/1-8 dài 280m

❖ **Trạm UBND Phường Vĩnh Thanh:**

- Thay dây 3AV95+M48 thành ABC4x95 từ trụ 475RG/113 đến trụ UBNDPVT/6-5 dài 136m
- Thay dây 3AV95+AC70 thành ABC4x95 từ trụ UBNDPVT/6-5 đến trụ UBNDPVT/6-8 dài 65m

- Thay dây 3AV95+AC70 thành ABC4x95 từ trụ UBNDPVT/6-5 đến trụ UBNDPVT/10-2 dài 49m
- Thay các hộp phân phối bị hư hỏng và lắp hộp phân phối 9 mới tại các vị trí trụ chưa có hộp: 12 hộp

❖ **Trạm Nguyễn Trung Trực 3:**

- Thay dây 3AV95+M22 thành ABC4x95 từ trụ 475RG/81/33/7/9T/1 đến trụ NTT3/2-1 dài 178m
- Thay các hộp phân phối bị hư hỏng và lắp hộp phân phối 9 mới tại các vị trí trụ chưa có hộp: 9 hộp

❖ **Trạm Mạc Đình Chi 1:**

- Thay dây 3AV95+ AV95 thành ABC4x95 từ trụ MĐC1/1-1 đến trụ MĐC1/1-6 dài 163m
- Thay dây 3AV95+ M22 thành ABC4x95 từ trụ MĐC1/1-4 đến trụ MĐC1/6-6 dài 175m
- Thay các hộp phân phối bị hư hỏng và lắp hộp phân phối 9 mới tại các vị trí trụ chưa có hộp: 12 hộp

❖ **Trạm Tự Do:**

- Thay dây 3AV95+ M22 thành ABC4x95 từ trụ 475RG/81/27/2A/4 đến trụ TD/2-4 dài 104m
- Thay dây 3AV95+ M22 thành ABC4x95 từ trụ TD/2-2 đến trụ TD/3-2 dài 53m
- Thay dây 3AV95+ M22 thành ABC4x95 từ trụ TD/2-3 đến trụ TD/4-3 dài 110m
- Thay dây 3AV95+ M22 thành ABC4x95 từ trụ TD/4-2 đến trụ TD/5-1 dài 21m
- Thay dây 3AV95+ M22 thành ABC4x95 từ trụ 475RG/81/27/2A/4 đến trụ TD/1-2 dài 109m
- Thay các hộp phân phối bị hư hỏng và lắp hộp phân phối 9 mới tại các vị trí trụ chưa có hộp: 16 hộp

❖ **Trạm Nguyễn Văn Kiến:**

- Thay dây 3AV95+ M22 thành ABC4x95 từ trụ 475RG/81/27/4/3 đến trụ NVK/1-4 dài 155m
- Thay dây 3AV95+ M22 thành ABC4x95 từ trụ 475RG/81/27/4/3 đến trụ NVK/2-3 dài 65m
- Thay các hộp phân phối bị hư hỏng và lắp hộp phân phối 9 mới tại các vị trí trụ chưa có hộp: 10 hộp

❖ **Trạm Sân Vận Động Thị Xã:**

- Thay dây 3AV95+ M48 thành ABC4x95 từ trụ 475RG/81/27/5 đến trụ 475RG/81/27/8 dài 119m

- Thay dây 3AV95+ M22 thành ABC4x95 từ trụ SVĐTX/2-3 đến trụ SVĐTX/3-1 dài 36m
- Thay các hộp phân phối bị hư hỏng và lắp hộp phân phối 9 mới tại các vị trí trụ chưa có hộp: 6 hộp

❖ **Trạm Lý Thường Kiệt:**

- Thay dây 3AV95+ AV95 thành ABC4x95 từ trụ LTK/3-1 đến trụ LTK/3-7 dài 227m
- Thay các hộp phân phối bị hư hỏng và lắp hộp phân phối 9 mới tại các vị trí trụ chưa có hộp: 7 hộp

❖ **Trạm Trần Khánh Dư:**

- Thay dây 3AV95+ M38 thành ABC4x95 từ trụ 473RG/175 đến trụ 473RG/178 dài 122m
- Thay các hộp phân phối bị hư hỏng và lắp hộp phân phối 9 mới tại các vị trí trụ chưa có hộp: 4 hộp

❖ **Trạm Hòa An 3:**

- Thay dây 3AV95+ M35 thành ABC4x95 từ trụ 476RG/108/4A đến trụ 476RG/108/13 dài 351m
- Thay các hộp phân phối bị hư hỏng và lắp hộp phân phối 9 mới tại các vị trí trụ chưa có hộp: 16 hộp

❖ **Trạm Hòa An 4:**

- Thay dây 3AV95+ M35 thành ABC4x95 từ trụ 476RG/108/14 đến trụ 476RG/108/17 dài 121m
- Thay các hộp phân phối bị hư hỏng và lắp hộp phân phối 9 mới tại các vị trí trụ chưa có hộp: 4 hộp

❖ **Trạm Hòa An 4A:**

- Thay dây 3AV95+ M35 thành ABC4x95 từ trụ 476RG/108/18 đến trụ 476RG/108/22 dài 172m
- Thay các hộp phân phối bị hư hỏng và lắp hộp phân phối 9 mới tại các vị trí trụ chưa có hộp: 9 hộp

❖ **Trạm Hòa An 7:**

- Thay dây 3AV95+ M38 thành ABC4x95 từ trụ 476RG/108/23/2 đến trụ 476RG/108/34 dài 504m
- Thay các hộp phân phối bị hư hỏng và lắp hộp phân phối 9 mới tại các vị trí trụ chưa có hộp: 18 hộp

❖ **Trạm Hòa An 8:**

- Thay dây 3AV95+ M38 thành ABC4x95 từ trụ 476RG/108/35 đến trụ 476RG/108/42 dài 290m
- Thay các hộp phân phối bị hư hỏng và lắp hộp phân phối 9 mới tại các vị trí trụ chưa có hộp: 9 hộp

5.10. Thay đầu cáp ngầm vận hành lâu năm đã bị răn nứt, xuống cấp, hỏng cách điện thành đầu cáp ngầm mới:

- Đầu cáp ngầm hạ thế ruột đồng 3 pha tiết diện 95mm<sup>2</sup> loại ngoài trời(OD): 4 bộ

5.11. Sửa chữa bảng tên trạm biến áp: 16 cái

5.12. Sửa chữa biển số trụ hạ thế các trạm biến áp:

- Trạm Bãi Bắc 1: 26 bộ
- Trạm Nhà Thờ: 10 bộ
- Trạm Rạch Vàm Trư 1A: 6 bộ
- Trạm Rạch Vàm Trư 1: 7 bộ
- Trạm Rạch Vàm Trư 1B: 7 bộ
- Trạm Rạch Vàm Trư 2: 31 bộ
- Trạm Rạch Vàm Trư 3: 49 bộ
- Trạm VS Vàm Trư: 32 bộ
- Trạm Kinh Tư Cầu: 19 bộ
- Trạm Lê Quý Đôn: 20 bộ

5.13. Sửa trụ nghiêng, gia cố lại móng trụ hạ thế Khu vực Lại Sơn: 02 vị trí trụ

5.14. Sửa trụ nghiêng, gia cố lại móng trụ hạ thế Khu vực Rạch Giá: 35 vị trí trụ

5.15. Thay trụ hạ thế cũ, bị mục, răn nứt thành trụ hạ thế mới: 8 vị trí trụ.

## **2 Sửa chữa đường dây trung hạ thế và trạm biến áp các khu vực huyện Hòn Đất tỉnh Kiên Giang năm 2026.**

➤ Lắp biển số trụ trung thế, biển báo nguy hiểm:

- Lắp đặt biển số trụ trung thế 1144 biển tại các nhánh Kinh 5 Ranh: 125 vị trí, Bãi Dương: 70 vị trí, Cỏ Cội: 56 vị trí, Kinh 285: 14 vị trí, Tà Lúa: 34 vị trí, Tà Hem: 48 vị trí, Xử Lý Rác: 21 vị trí, Kinh 3: 49 vị trí, Kinh Cũ: 170 vị trí, Ngã Cái: 35 vị trí, Mỹ Phước: 86 vị trí, Cống Số 7: 335 vị trí, Vàm Răng: 80 vị trí, Kinh Sóc 1: 07 vị trí, Kinh Sóc 2: 14 vị trí.
- Lắp đặt biển báo nguy hiểm 1144 biển tại các nhánh Kinh 5 Ranh: 125 vị trí, Bãi Dương: 70 vị trí, Cỏ Cội: 56 vị trí, Kinh 285: 14 vị trí, Tà Lúa: 34 vị trí, Tà Hem: 48 vị trí, Xử Lý Rác: 21 vị trí, Kinh 3: 49 vị trí, Kinh Cũ: 170 vị trí, Ngã Cái: 35 vị trí, Mỹ Phước: 86 vị trí, Cống Số 7: 335 vị trí, Vàm Răng: 80 vị trí, Kinh Sóc 1: 07 vị trí, Kinh Sóc 2: 14 vị trí.

➤ Sửa trụ nghiêng, thay trụ mục gốc, chằng mục:

- Gia cố móng trụ BTLT 12m bằng cách lắp mới 01 đà cản 1,5m, móng bê tông cho 13 vị trí trụ 480HD/5, 480HD/5A, 480HD/6A, 480HD/12, 480HD/30, 480HD/41, 480HD/44, 480HD/47, 480HD/48, 480HD/49, 480HD/58, 480HD/59, 480HD/69.
- Gia cố móng trụ BTLT 12m bằng cách lắp mới 01 đà cản 1,5m, móng bê tông cho 50 vị trí 474HD/321/11, 474HD/321/17, 474HD/321/19, 474HD/321/22, 474HD/321/27, 474HD/321/31, 474HD/321/33,

474HĐ/321/34, 474HĐ/321/35, 474HĐ/321/36, 474HĐ/321/38,  
 474HĐ/321/39, 474HĐ/321/43, 474HĐ/321/47, 474HĐ/321/50,  
 474HĐ/321/55, 474HĐ/321/56, 474HĐ/321/67, 474HĐ/321/81,  
 474HĐ/321/82, 474HĐ/321/86, 474HĐ/321/90, 474HĐ/321/147,  
 474HĐ/321/148, 474HĐ/321/149, 474HĐ/321/150, 474HĐ/321/151,  
 474HĐ/321/152, 474HĐ/321/153, 474HĐ/321/154, 474HĐ/321/155,  
 474HĐ/321/156, 474HĐ/321/157, 474HĐ/321/158, 474HĐ/321/161,  
 474HĐ/321/163, 474HĐ/321/165, 474HĐ/321/166, 474HĐ/321/168,  
 474HĐ/321/169, 474HĐ/321/170, 474HĐ/321/171, 474HĐ/321/186,  
 474HĐ/321/187, 474HĐ/321/188, 474HĐ/321/193, 474HĐ/321/229,  
 474HĐ/321/230, 474HĐ/321/251, 474HĐ/321/252.

- Gia cố móng trụ BTLT 12m bằng cách lắp mới 01 đà cản 1,5m, móng bê tông cho vị trí trụ 474HĐ/344/32.
  - Gia cố móng trụ BTLT 12m bằng cách lắp mới 01 đà cản 1,5m, móng bê tông cho 02 vị trí trụ 472HĐ/177A/2, 472HĐ/177A/3.
  - Gia cố móng trụ BTLT 12m bằng cách lắp mới 01 đà cản 1,5m, móng bê tông, thay chằng mục cho 9 vị trí trụ 480HĐ/50A, 480HĐ/146, 480HĐ/195, 480HĐ/195/1, 480HĐ/214, 480HĐ/215, 480HĐ/241, 480HĐ/241/21, 480HĐ/279.
  - Thay trụ mục gốc BTLT 12m hiện hữu bằng trụ BTLT 12m 2 đoạn mới cho 16 vị trí 480HĐ/6, 480HĐ/7, 480HĐ/8, 480HĐ/9, 480HĐ/11, 480HĐ/13, 480HĐ/16, 480HĐ/19, 480HĐ/20, 480HĐ/21, 480HĐ/32, 480HĐ/45, 480HĐ/50, 480HĐ/98, 480HĐ/99, 480HĐ/100.
  - Thay trụ mục gốc BTLT 12m hiện hữu bằng trụ BTLT 12m 2 đoạn mới cho 02 vị trí 474HĐ/321/30, 474HĐ/321/100.
  - Gia cố móng trụ BTLT 8.5m bằng cách lắp mới 01 đà cản 1,2m, móng bê tông cho 10 vị trí trụ 1/7, 1/10, 1/11, 1/12, 1/13, 1/14, 1/15, 1/16, 1/17, 1/18.
  - Gia cố móng trụ BTLT 8.5m bằng cách lắp mới 01 đà cản 1,2m, móng bê tông cho 5 vị trí 2/1/2T, 2/1/7T, 2/1/2P, 2/1/10P, 2/1/11.
  - Gia cố móng trụ BTLT 8.5m bằng cách lắp mới 01 đà cản 1,2m, móng bê tông cho 04 vị trí trụ BG2BS 1/1, BG2BS 2/6, BG2BS 2/8, BG2BS 2/13.
  - Gia cố móng trụ BTLT 8.5m bằng cách lắp mới 01 đà cản 1,2m, móng bê tông, thay chằng mục cho 3 vị trí 1/2, 1/4, 2/1/4.
- Xử lý các vị trí tiếp xúc của trụ phân đoạn và trạm biến áp:
- Lắp mới kẹp WR 379 để đấu nối tại các vị trí nhánh rẽ đường dây trung thế: 10 bộ. Trong đó: 474HĐ/321/1 (01 bộ), 474HĐ/321/16 (03 bộ), 474HĐ/321/31 (01 bộ), 474HĐ/321/47 (01 bộ), 474HĐ/321/64 (01 bộ), 474HĐ/321/81 (01 bộ), 474HĐ/321/97 (01 bộ), 474HĐ/321/128 (01 bộ).
  - Thay dây trần thành dây bọc chống thấm Cách điện XLPE, vỏ HDPE 24 kV [CXH]-25 từ cực FCO lên lưới trung thế đối với các vị trí trụ vượt sông:

8 vị trí. Trong đó gồm các trụ phân đoạn 474HD/321/1 (1 vị trí - 5m), 474HD/321/16 (1 vị trí - 5m), 474HD/321/31 (1 vị trí - 5m), 474HD/321/47 (1 vị trí - 5m), 474HD/321/64 (1 vị trí - 5m), 474HD/321/81 (1 vị trí - 5m), 474HD/321/97 (1 vị trí - 5m), 474HD/321/128 (1 vị trí - 5m).

- Lắp mới kẹp quai giả để xử lý tiếp xúc dây xuất từ cực LA lên lưới trung thế: 19 bộ. Trong đó: trạm Mỹ Thạnh 1 (1 bộ), Mỹ Thạnh 2 (1 bộ), Mỹ Thạnh 3 (1 bộ), Phước Thạnh 1 (1 bộ), Phước Tân 2 (1 bộ), Phước Tân 3 (1 bộ), Mỹ Thạnh 1BS (1 bộ), Mỹ Thạnh 2BS (1 bộ), Mỹ Thạnh 3BS (1 bộ), Phước Thạnh 1BS (1 bộ), Phước Thạnh 2BS (1 bộ), Phước Thạnh 3BS (1 bộ), Phước Thái 1BS (1 bộ), Phước Thái 3BS (1 bộ), Phước Tân 3BS (1 bộ), Phước Thái 2BS (1 bộ), Kiên Hảo 1BS (1 bộ), Kiên Hảo 2BS (1 bộ), Kiên Hảo 3BS (1 bộ).
- Lắp 9 bộ nắp chụp LA cho các trạm: Mỹ Thạnh 2BS (1 bộ), Phước Thạnh 1BS (1 bộ), Phước Thạnh 3BS (1 bộ), Phước Thái 1BS (1 bộ), Phước Tân 3BS (1 bộ), Kiên Hảo 1BS (1 bộ), Kiên Hảo 2BS (1 bộ), Kiên Hảo 3BS (1 bộ), Kiên Hảo 4BS (1 bộ).
- Lắp 10 bộ nắp chụp MBA cho các trạm: Phước Tân 3 (1 bộ), Mỹ Thạnh 2BS (1 bộ), Phước Thạnh 1BS (1 bộ), Phước Thạnh 3BS (1 bộ), Phước Thái 1BS (1 bộ), Phước Thái 2BS (1 bộ), Kiên Hảo 1BS (1 bộ), Kiên Hảo 2BS (2 bộ), Kiên Hảo 3BS (1 bộ).
- Thay dây trần thành dây bọc dây đồng bọc chống thấm Cách điện XLPE, vỏ HDPE 24 kV [CXH]-25 từ cực LA lên lưới trung thế: 30 mét (6 vị trí x 5m/vị trí). Trong đó: Phước Tân 3BS (1 vị trí), Phước Thái 2BS (1 vị trí), Kiên Hảo 1BS (vị trí), Kiên Hảo 2BS (vị trí), Kiên Hảo 3BS (vị trí), Kiên Hảo 4BS (vị trí).

➤ Sửa chữa tiếp địa đường dây hạ thế:

- Sửa chữa 422 bộ tiếp địa lắp lại, trong đó: trạm K.Vàm Răng 1 (04 vị trí), BS K.Vàm Răng 1 (05 vị trí), K.Vàm Răng 1A (03 vị trí), Tà Cóc (06 vị trí), K.Vàm Răng 1B (07 vị trí), BS K.Vàm Răng 2 (02 vị trí), K.Vàm Răng 2A (02 vị trí), K.Vàm Răng 2 (02 vị trí), BS K.Vàm Răng 3 (02 vị trí), K.Vàm Răng 3 (07 vị trí), K.Vàm Răng 4 (03 vị trí), K.Vàm Răng 5 (02 vị trí), K.Vàm Răng 5B (03 vị trí), K.Vàm Răng 5A (02 vị trí), Cống Số 7-1A (03 vị trí), Cống Số 7-1 (07 vị trí), Mương Kinh 3T-1 (03 vị trí), Mương Kinh 3T (02 vị trí), Mương Kinh 4A (02 vị trí), Mương Kinh 4T (03 vị trí), Mương Kinh 5T (03 vị trí), Mương Kinh 6T (02 vị trí), Mương Kinh 1P (02 vị trí), Mương Kinh 2P (03 vị trí), Cống Số 7-2B (07 vị trí), Cống Số 7-2 (06 vị trí), Gàn Gừa 3 (05 vị trí), Cống Số 7-2A (04 vị trí), Gàn Gừa 1 (05 vị trí), Gàn Gừa 1A (04 vị trí), K.Ang Thần 1 (05 vị trí), K.Ang Thần 2 (05 vị trí), K.Ang Thần 3 (05 vị trí), Đê Biền 1P (02 vị trí), Đê Biền 2P (03 vị trí), Đê Biền 3T (03 vị trí), Đê Biền 4T (04 vị trí), Kiên Bình 1A (05 vị trí), Kiên Bình 1B (05 vị trí), Kiên Bình 1C (02 vị trí), Kiên Bình 2A (03

vị trí), Kiên Bình 2B (03 vị trí), Kiên Bình 3A (05 vị trí), Kiên Bình 3B (05 vị trí), Kiên Bình 4A (06 vị trí), Kinh 5 MT1 (07 vị trí), Kiên Bình 4B (04 vị trí), Kiên Bình 5A (04 vị trí), Kiên Bình 6A (03 vị trí), Kinh 8,5 MT 2 (02 vị trí), Kiên Bình 7A (05 vị trí), Kinh 14 MT1A (06 vị trí), Kinh 14MT1 (07 vị trí), Kinh 14MT2 (02 vị trí), Kinh 14MT3 (02 vị trí), BS Sư Nam 3 (02 vị trí), BS Sư Nam 2 (02 vị trí), BS Sư Nam 1 (04 vị trí), BS Sư Nam 4 (03 vị trí), Đầu Doi 2 (06 vị trí), Thuận An (06 vị trí), K.Vàm Rầy 1BS (07 vị trí), K. Vàm Rầy 1ABS (05 vị trí), K.Vàm Rầy 1A (05 vị trí), K.Vàm Rầy 2A (05 vị trí), K.Vàm Rầy 2BS (02 vị trí), K.Vàm Rầy 2ABS (03 vị trí), Đòn Đông (02 vị trí), K.Vàm Rầy 3BS (03 vị trí), K.Vàm Rầy 3B (04 vị trí), K.Vàm Rầy 3 (05 vị trí), Bãi Dương 1 (06 vị trí), Bãi Dương 1A (07 vị trí), Bãi Dương 2 (07 vị trí), Bãi Dương 2A (06 vị trí), Bãi Dương 3 (05 vị trí), Bãi Dương 4 (03 vị trí), K.Vàm Rầy 3A (02 vị trí), Cỏ Cội 1 (02 vị trí), Cỏ Cội 2 (03 vị trí), Cỏ Cội 2A (02 vị trí), Cỏ Cội 3 (03 vị trí), Sư Đoàn 4 (03 vị trí), Kinh 8 Ngàn 1 (04 vị trí), Tiểu Đoàn Cối (05 vị trí), Kinh 8 Ngàn 2 (04 vị trí), Lộ 8000 (03 vị trí), Lộ 8000-2 (05 vị trí), Kinh 8 Ngàn 3 (02 vị trí), Tiểu Đoàn 2 (03 vị trí), Kinh 8 Ngàn 4 (03 vị trí), Kinh 8 Ngàn 5 (02 vị trí), Tám Ngàn 2 (04 vị trí), Kinh 8 Ngàn 6 (05 vị trí), Tám Ngàn 3 (06 vị trí), Kinh 8 Ngàn 7 (07 vị trí), Kinh 9 Bình Giang 1 (06 vị trí), Kinh 9 Bình Giang 1A (02 vị trí), Kinh 9 Bình Giang 2 (02 vị trí), Kinh 9 Bình Giang 3 (03 vị trí), Kinh 4 Bình Giang 1A (02 vị trí), Kinh 4 Bình Giang 1 (03 vị trí), Kinh 4 Bình Giang 2 (02 vị trí), Kinh 9 Bình Giang 3A (05 vị trí), Kinh 9 Bình Giang 4 (04 vị trí), Kinh 9 Bình Giang 4A (07 vị trí), Kinh 9 Bình Giang 5 (02 vị trí), Kinh 9 Bình Giang 5A (02 vị trí).

➤ Thay thùng cầu dao mục, rỉ sét:

- Thay 05 thùng cầu dao sắt rỉ sét bằng 05 Vỏ tủ điện phân phối hạ áp TBA loại Inox tại các trạm: Kinh 11B (2x15kVA), Kinh 10P2 (2x25kVA), Tám Ruổi (1x25kVA), Kinh 10T1 (1x25kVA), Kinh 10T2 (1x25kVA).
- Thay hộp phân phối mục, mất nắp:
- Thay hộp phân phối bị mục, mất nắp thành hộp phân phối 9 cực trạm Cầu Hòn (4 vị trí): trụ 474HĐ/60, 474HĐ/59, 474HĐ/58, 474HĐ/57.
- Thay hộp phân phối bị mục, mất nắp thành hộp phân phối 9 cực trạm Cầu Hòn 2 (8 vị trí): trụ 476-474HĐ/49, 476-474HĐ/50, CH2 52/1, CH2 52/2, CH2 52/3, CH2 52/4, CH2 54/1, CH2 55/1.
- Thay hộp phân phối bị mục, mất nắp thành hộp phân phối 9 cực dọc lộ 80 (11 vị trí): trụ 474HĐ/200, 474HĐ/209, 474HĐ/210, 474HĐ/210A, 474HĐ/217, 474HĐ/223A, 474HĐ/226A, 474HĐ/227, 474HĐ/267, 474HĐ/386, 474HĐ/396A.
- Lắp mới hộp phân phối 9 cực tại các vị trí trụ chưa có hộp phân phối trạm Cầu Hòn: 9 vị trí.

- Lắp mới hộp phân phối 9 cực tại các vị trí trụ chưa có hộp phân phối trạm Cầu Hòn 2: 8 vị trí.

✚ Nâng cao đường dây hạ thế võng thấp dọc lộ 80

- Nâng cao 5836 mét đường dây hạ thế của 13 trạm biến áp. Gồm các trạm sau:
  - rạm Máy Kéo (từ trụ 474HD/91A đến trụ 474HD/98): 549m.
  - Trạm Máy Kéo 1A (từ trụ 474HD/98A đến trụ 474HD/103A): 392m.
  - Trạm Máy Kéo 1 (từ trụ 474HD/104 đến trụ 474HD/108): 346m.
  - Trạm Đập Đá (từ trụ 474HD/111 đến trụ 474HD/120): 778m.
  - Trạm Áp 8 Sơn Kiên (từ trụ 474HD/120A đến trụ 474HD/126A): 529m.
  - Trạm Áp 8 Sơn Kiên 2 (từ trụ 474HD/127 đến trụ 474HD/131A): 345m.
  - Trạm Kiên Bình (từ trụ 474HD/133 đến trụ 474HD/139A): 527m.
  - Trạm Tà Lóc 2 (từ trụ 474HD/161 đến trụ 474HD/170A): 804m.
  - Trạm Tà Lóc 1 (từ trụ 474HD/171A đến trụ 474HD/176A): 412m.
  - Trạm Thành Công 2 (từ trụ 474HD/262 đến trụ 474HD/269A): 611m.
  - Trạm Kiên Bình 1 (từ trụ 474HD/140 đến trụ 474HD/147): 543m.

### 3 Công trình: Sửa chữa đường dây trung hạ thế các khu vực huyện

#### Kiên Lương tỉnh Kiên Giang năm 2026

STT	Hạng mục	ĐVT	Khối lượng
1	Sửa chữa thay sứ đứng 24kV bị lão hóa, giảm cách điện (bao gồm các phụ kiện đồng bộ)	Bộ	183
2	Sửa chữa thay dây nhôm 30/10 buộc đầu/cổ sứ dây bọc thành giáp buộc composite	Vị trí	72
3	Sửa chữa đường dây hạ thế vận hành lâu năm, bị rạn nứt cách điện thành dây dẫn mới (bao gồm các phụ kiện đồng bộ)		
3.1	Thay dây dẫn hạ thế từ dây 3xAV95 thành dây ABC 3x95	Mét	237,9
3.2	Thay dây dẫn hạ thế từ dây 3xAV70 thành dây ABC 3x70 trạm	Mét	629
3.4	Thay dây dẫn hạ thế từ dây ABC 4x50 ; ABC 4x70 ; ABC 4x95 thành dây dẫn mới	Mét	1716,3
4	Sửa chữa trụ BTLT bị nghiêng, thay trụ BTLT bị mục nát (bao gồm các phụ kiện đồng bộ)		
4.1	Sửa chữa trụ BTLT trung thế bị nghiêng	Vị trí	11
4.2	Sửa chữa trụ BTLT hạ thế bị nghiêng	Vị trí	22
4.3	Thay trụ BTLT 8,5m bị mục nát thành trụ BTLT 8,5m mới	Vị trí	110

STT	Hạng mục	ĐVT	Khối lượng
5	Tăng cường tiếp địa trạm biến áp (bao gồm các phụ kiện đồng bộ)		
5.1	Tăng cường tiếp địa các trạm biến áp	Trạm	35
6	Sửa chữa thay bảng tên trạm, biển số trụ và biển báo nguy hiểm bị hư hỏng (bao gồm các phụ kiện đồng bộ)		
6.1	Thay bảng tên trạm hư hỏng thành bảng tên mới	Vị trí	2
6.2	Thay biển số trụ và biển báo nguy hiểm bị mờ, hư hỏng thành biển mới	Vị trí	248

*Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu:*

*Giám sát thi công gói thầu thi công xây lắp thuộc các công trình trên bao gồm giám sát về chất lượng, khối lượng, tiến độ, an toàn lao động và bảo vệ môi trường trong quá trình thi công theo Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng*

## **II. Phạm vi công việc:**

*1. Mô tả chi tiết phạm vi công việc đối với nhà thầu, nguồn vốn, tên cơ quan thực hiện dự án/dự toán mua sắm, thời gian, tiến độ thực hiện, số tháng - người hoặc ngày – người cần thiết (nếu có).*

- *Cung cấp dịch vụ tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình.*
- *Giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị, giám sát công tác thí nghiệm hiện trường xác định sức chịu tải của đất nền, giám sát thi công móng bê tông theo Điều 26 của Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.*
- *Hàng tuần báo các tiến độ về Ban QLDA-PCAG.*
- *Báo cáo định kỳ hàng tháng, báo cáo nghiệm thu giai đoạn, báo cáo nghiệm thu hoàn thành và các giai đoạn khó khăn để chủ đầu tư nắm bắt kịp thời để đẩy nhanh tiến độ.*
- *Kiểm tra, Cập nhật hình ảnh, ký xác nhận các biên bản nghiệm thu công việc thi công, chuyển bước thi công, nhật ký ... trên chương trình Quản lý đầu tư xây dựng (IMIS) do Tập đoàn Điện lực Việt Nam ban hành.*
  - a) *Nguồn vốn: Vốn sửa chữa lớn.*
  - b) *Tên cơ quan thực hiện dự án: Công ty Điện lực An Giang*
  - c) *Thời gian, tiến độ thực hiện: 90 ngày (trong đó thời gian giám sát 90 ngày, đồng bộ với thời gian thi công).*

*2. Mô tả các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện gói thầu tư vấn. Trong đó phải nêu rõ loại công việc dựa trên đơn giá và khối lượng, loại công việc tính theo lương chuyên gia.*

Trong suốt quá trình thi công xây lắp công trình, đơn vị tư vấn giám sát phải thực hiện những nguyên tắc sau:

- a) *Thiết lập hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với yêu cầu, tính chất, quy mô công trình, trong đó quy định trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận trong việc quản lý chất lượng công trình xây dựng.*
- b) *Cơ cấu, sơ đồ tổ chức nhân sự hợp lý.*
- c) *Năng lực cần thiết của từng vị trí theo điều kiện năng lực của tổ chức cá nhân trong hoạt động xây dựng tuân thủ Nghị định 15/2021/NĐ-CP, Nghị định 100/2018/NĐ-CP.*
- d) *Phân công trách nhiệm, quyền hạn của các cá nhân rõ ràng, đầy đủ.*
- e) *Kế hoạch huy động nhân lực, thiết bị thi công theo tiến độ thi công.*
- f) *Kiểm tra và giám sát thường xuyên, liên tục có hệ thống quá trình Nhà thầu thi công xây dựng công trình triển khai các công việc tại hiện trường. Kết quả kiểm tra đều phải có ghi nhật ký giám sát, biên bản kiểm tra theo quy định.*
- g) *Hợp tác với chủ đầu tư và bảo vệ chủ đầu tư trong các vấn đề liên quan tới công trình.*
- h) *Kiểm tra thiết kế bản vẽ thi công (đơn vị tư vấn thiết kế lập), biện pháp tổ chức thi công, kế hoạch tiến độ thi công, công tác an toàn, vệ sinh môi trường theo hợp đồng (nhà thầu thi công lập).*
- i) *Kiểm tra hồ sơ pháp lý và hồ sơ thiết kế. Nêu ra các ý kiến tư vấn hoặc kiến nghị với chủ đầu tư những vấn đề chưa tốt trong hồ sơ thiết kế thi công. Xử lý tại hiện trường các vấn đề kỹ thuật mà không ảnh hưởng đến chất lượng, giá thành và thời gian hoàn thành công trình nhưng phải được sự cho phép của chủ đầu tư.*
- j) *Duy trì liên hệ với Nhà thầu đảm bảo công trình xây dựng được thực hiện theo đúng hồ sơ thiết kế, các điều kiện kỹ thuật của công trình, các tiêu chuẩn, quy phạm và thời hạn ghi trong hợp đồng.*
- k) *Kiểm tra hệ thống đảm bảo chất lượng, kế hoạch chất lượng, quy trình và biện pháp tự kiểm tra chất lượng của nhà thầu nhằm thi công công trình đúng theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế và hợp đồng. Kiểm tra vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng tại hiện trường theo đúng yêu cầu của hồ sơ thiết kế, yêu cầu kỹ thuật của công trình, các tiêu chuẩn, quy phạm về chất lượng và quy cách vật liệu đưa vào sử dụng trong công trình. Kiểm tra an toàn phòng chống cháy nổ trong quá trình thi công. Kiểm tra thiết bị tại hiện trường có phù hợp với công nghệ và đã qua kiểm định vào sử dụng tại công trình, biện pháp phòng hộ an toàn.*
- l) *Kiểm tra phân tích các đề nghị khối lượng phát sinh ngoài hợp đồng của Nhà thầu.*

- m) Kiểm tra tiến độ công trình, chất lượng thi công, nghiệm thu công việc, bộ phận hạng mục công trình, xác nhận khối lượng thực hiện.
- n) Đơn đốc chỉnh lý các văn bản hợp đồng và tài liệu kỹ thuật.
- o) Tham gia cùng chủ đầu tư, đơn vị tư vấn thiết kế, Nhà thầu xây lắp tiến hành công tác nghiệm thu theo quy định, hoàn công công trình, chuẩn bị báo cáo nghiệm thu hoàn thành công trình.

Đơn vị tư vấn giám sát phải thực hiện công tác giám sát chất lượng thi công xây dựng công trình theo đúng những quy định tại:

Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng và Thông tư số 04/2019 ngày 16/8/2019/TT-BXD của Bộ Xây dựng về việc quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

Ngoài ra, đơn vị tư vấn giám sát phải lập đề cương giám sát, soạn thảo các nội dung phục vụ công tác kiểm tra và nghiệm thu dựa trên các quy trình quy phạm theo đúng từng hạng mục và cho từng phần việc cụ thể của hạng mục đó như:

a) Nội dung giám sát thi công xây lắp trong giai đoạn chuẩn bị xây lắp: Cán bộ giám sát phải kiểm tra giám sát công tác trắc đạc, kiểm tra các điều kiện khởi công công trình, kiểm tra vật tư, vật liệu đem về công trường. Mọi vật tư, vật liệu không đúng tiêu chuẩn chất lượng theo hợp đồng, phải đưa khỏi phạm vi công trường mà không được phép lưu giữ trên công trường. Những thiết bị không phù hợp với công nghệ và chưa qua kiểm định không được đưa vào sử dụng hay lắp đặt. Khi thấy cần thiết, có thể yêu cầu lấy mẫu kiểm tra lại chất lượng vật liệu, cấu kiện và chế phẩm xây dựng. Kiểm tra chất lượng hồ sơ, tài liệu pháp lý, tài liệu thiết kế, tài liệu khảo sát xây dựng công trình, tài liệu thiết kế tổ chức thi công, tài liệu tiêu chuẩn quy phạm kỹ thuật áp dụng.

b) Nội dung giám sát thi công trong giai đoạn thi công xây lắp: Theo dõi, giám sát thường xuyên công tác thi công xây lắp và lắp đặt thiết bị. Kiểm tra hệ thống đảm bảo chất lượng, kế hoạch chất lượng của nhà thầu nhằm đảm bảo việc thi công xây lắp theo đúng hồ sơ thiết kế đã được duyệt:

+ Kiểm tra biện pháp thi công, tiến độ thi công, biện pháp an toàn lao động mà nhà thầu đề xuất. Kiểm tra xác nhận khối lượng hoàn thành, chất lượng công tác đạt được và tiến độ thực hiện các công tác. Lập báo cáo tình hình khối lượng, chất lượng, tiến độ, an 81anh lao động, vệ sinh môi trường phục vụ giao ban thường kỳ của chủ đầu tư. Phối hợp các bên thi công và các bên liên quan giải quyết những phát sinh trong quá trình thi công. Thực hiện nghiệm thu các công tác xây lắp. Lập biên bản nghiệm thu theo bảng biểu qui định.

+ Phát hiện sai sót, bất hợp lý về thiết kế để báo cáo và đề xuất với Ban Quản lý dự án và chủ đầu tư để yêu cầu nhà thầu hiệu chỉnh; Đề xuất kiểm định lại chất

lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình và công trình xây dựng khi có nghi ngờ về chất lượng..

+ Giám sát công tác thí nghiệm, thử nghiệm; Giám sát an toàn trong thi công xây lắp; Giám sát vệ sinh môi trường trong thi công xây lắp, báo cáo kịp thời cho chủ đầu tư biết các trường hợp vi phạm.

+ Chụp hình thể hiện kết quả giám sát tại từng thời điểm khi thi công, tại các bước nghiệm thu chuyển bước thi công cho các hạng mục công trình khuất lắp, cho đấu nối cáp ngầm và các hạng mục công trình khác bằng hình ảnh cụ thể rõ ràng (ảnh chụp thể hiện ký hiệu cấu kiện, vị trí cấu kiện, tọa độ, không gian và thời gian nghiệm thu) cụ thể như sau:

✓ Về chụp hình ảnh trong công tác giám sát: Theo quy định của chương trình Quản lý đầu tư xây dựng (IMIS) của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

✚ Các hình ảnh hiện trạng công trình trong quá trình thi công điển hình phải được chụp ảnh lưu vào hồ sơ. Các hình ảnh điển hình công trình bao gồm:

✚ Mặt bằng hồ móng sau khi đào, xử lý và cho phép nghiệm thu để đổ bê tông cấu kiện che khuất, trừ các hồ móng kênh mương theo tuyến, dọc đường giao thông.

✚ Hình ảnh tổng thể khối đổ bê tông sau khi lắp dựng cốt thép, cốppha, chi tiết đặt sẵn (nếu có) để nghiệm thu cho phép đổ bê tông kết cấu.

✚ Các hình ảnh điển hình trước khi xử lý và sau khi kết thúc xử lý sự cố.

✚ Các hình ảnh điển hình khác liên quan đến công tác chuyển bước thi công, chuyển giai đoạn thi công mà sau đó sẽ bị che khuất bởi kết cấu công trình.

✚ Các hình ảnh khác theo yêu cầu của chủ đầu tư hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan yêu cầu trong quá trình kiểm tra giám sát công trình.

✓ Hình ảnh chụp và được lưu trữ theo định dạng được các bên thỏa thuận trước khi thi công, phải gắn với thời gian và không gian thực và là một phần của nhật ký thi công. Các hình ảnh đó được trích xuất những nội dung cần thiết đưa vào hồ sơ nghiệm thu công trình xây dựng theo yêu cầu nghiệm thu.

*c) Nội dung giám sát thi công trong giai đoạn hoàn thành xây dựng công trình: Tư vấn giám sát phải kiểm tra, tập hợp toàn bộ hồ sơ pháp lý và tài liệu về quản lý chất lượng. Lập danh mục hồ sơ, tài liệu hoàn thành công trình xây dựng. Khi kiểm tra thấy công trình hoàn thành đảm bảo chất lượng, phù hợp với yêu cầu của thiết kế và tiêu chuẩn về nghiệm thu công trình, đề xuất chủ đầu tư tổ chức tổng nghiệm thu công trình. Biên bản tổng nghiệm thu là cơ sở pháp lý để bàn giao đưa công trình vào khai thác sử dụng và là cơ sở để quyết toán công trình.*

Yêu cầu về chế độ báo cáo có liên quan đến phạm vi dịch vụ tư vấn:

a) Báo cáo kiểm tra điều kiện khởi công; Báo cáo kiểm tra điều kiện năng lực đơn vị thi công (nhân lực, máy móc, phương tiện thi công, kho bãi, cơ sở sản xuất

*vật liệu xây dựng, phòng thí nghiệm); Báo cáo kiểm tra hệ thống quản lý chất lượng của đơn vị thi công và các báo cáo khác có liên quan đến điều kiện thi công công trình (mặt bằng thi công, an toàn thi công, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ..).*

*b) Kịp thời phản ánh cho chủ đầu tư những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thi công kể cả công tác giải phóng mặt bằng và phối hợp với các đơn vị liên quan để giải quyết.*

*c) Hàng tuần vào ngày Thứ Năm Tư vấn báo cáo bằng điện thoại hoặc văn bản và hàng tháng vào ngày 30 (hoặc bất kỳ khi nào chủ đầu tư yêu cầu), Tư vấn báo cáo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết khối lượng, chất lượng, tiến độ thực hiện của tuần trước, tháng trước của các hạng mục công trình.*

*d) Có trách nhiệm bảo vệ và giải trình các tài liệu, hồ sơ do Tư vấn chuẩn bị trong phạm vi của hợp đồng trước các cơ quan và Hội đồng nghiệm thu của các cấp có thẩm quyền theo yêu cầu của chủ đầu tư.*

*e) Tạo điều kiện thuận lợi để Chủ đầu tư kiểm tra, giám sát, đơn đốc thực hiện hợp đồng thông qua bộ phận giám sát tại công trường của Chủ đầu tư.*

*f) Có nghĩa vụ chủ động tổ chức thực hiện dịch vụ đảm bảo tiến độ thực hiện hợp đồng đã được ký kết.*

*g) Phối hợp với bộ phận giám sát tại công trường của Chủ đầu tư để kiểm tra giám sát quá trình thi công của Nhà thầu và giải quyết các vướng mắc (nếu có) của công trình.*

1.1. Nhiệm vụ nhà thầu tư vấn phải tiến hành trong thời gian thực hiện hợp đồng:

- Lập đề cương giám sát thi công xây dựng công trình:
- Lập kế hoạch và quy trình kiểm soát chất lượng, quy trình kiểm tra và nghiệm thu (bao gồm cả mẫu biên bản nghiệm thu), phương pháp quản lý các hồ sơ, tài liệu có liên quan trong quá trình giám sát thi công xây dựng.
- Lập sơ đồ tổ chức, Phân công trách nhiệm, chức danh, quyền hạn của các cá nhân rõ ràng, đầy đủ.
- Kế hoạch huy động nhân lực theo tiến độ.
- Giám sát chất lượng thi công xây dựng công trình:

a. Thông báo về nhiệm vụ, quyền hạn của các cá nhân trong hệ thống quản lý chất lượng của chủ đầu tư, nhà thầu giám sát thi công xây dựng công trình, cho các nhà thầu có liên quan biết để phối hợp thực hiện;

b. Kiểm tra các điều kiện khởi công công trình xây dựng theo quy định tại Điều 107 của Luật Xây dựng;

c. Kiểm tra sự phù hợp năng lực của nhà thầu thi công xây dựng công trình so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng, bao gồm: Nhân lực, thiết bị thi công,

phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng công trình;

d. Kiểm tra biện pháp thi công xây dựng của nhà thầu so với thiết kế biện pháp thi công đã được phê duyệt;

đ. Xem xét và chấp thuận các nội dung do nhà thầu trình quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng và Thông tư số 04/2019 ngày 16/8/2019/TT-BXD của Bộ Xây dựng về việc quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng và yêu cầu nhà thầu thi công chỉnh sửa các nội dung này trong quá trình thi công xây dựng công trình cho phù hợp với thực tế và quy định của hợp đồng. Trường hợp cần thiết, chủ đầu tư thỏa thuận trong hợp đồng xây dựng với các nhà thầu về việc giao nhà thầu giám sát thi công xây dựng lập và yêu cầu nhà thầu thi công xây dựng thực hiện đối với các nội dung nêu trên;

e. Kiểm tra và chấp thuận vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị lắp đặt vào công trình;

g. Kiểm tra, đôn đốc nhà thầu thi công xây dựng công trình và các nhà thầu khác triển khai công việc tại hiện trường theo yêu cầu về tiến độ thi công của công trình;

h. Giám sát việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường đối với các công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; giám sát các biện pháp đảm bảo an toàn đối với công trình lân cận, công tác quan trắc công trình;

i. Giám sát việc đảm bảo an toàn lao động theo quy định của quy chuẩn, quy định của hợp đồng và quy định của pháp luật về an toàn lao động;

k. Đề nghị chủ đầu tư tổ chức điều chỉnh thiết kế khi phát hiện sai sót, bất hợp lý về thiết kế;

l. Tạm dừng thi công đối với nhà thầu thi công xây dựng khi xét thấy chất lượng thi công xây dựng không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, biện pháp thi công không đảm bảo an toàn; chủ trì, phối hợp với các bên liên quan giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thi công xây dựng công trình và phối hợp xử lý, khắc phục sự cố theo quy định của Nghị định 06/2021/NĐ-CP;

m. Kiểm tra tài liệu phục vụ nghiệm thu; kiểm tra và xác nhận bản vẽ hoàn công;

n. Tổ chức thí nghiệm đối chứng, kiểm định chất lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình, công trình xây dựng theo quy định tại Nghị định 06/2021/NĐ-CP;

o) Thực hiện nghiệm thu công việc xây dựng để chuyển bước thi công, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận công trình xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng theo quy định; kiểm tra và xác nhận khối lượng thi công xây dựng hoàn thành;

p) Tổ chức lập hồ sơ hoàn thành công trình xây dựng;

q) Thực hiện các nội dung khác theo quy định của hợp đồng xây dựng.

*3. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện DVTV: Quý IV năm 2025*

### **III. Báo cáo và thời gian thực hiện:**

*Các báo cáo phải nộp và tiến độ nộp báo cáo: Hàng tuần vào ngày Thứ Năm, Tư vấn báo cáo bằng điện thoại hoặc văn bản và hàng tháng vào ngày 30 (hoặc bất kỳ khi nào chủ đầu tư yêu cầu), Tư vấn báo cáo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết khối lượng, chất lượng, tiến độ thực hiện của tuần trước, tháng trước của các hạng mục, giai đoạn và hoàn thành công trình*

### **IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:**

*Yêu cầu về nhân sự cần thiết cho gói thầu và cho từng vị trí: Phải có ít nhất 07 người, trong đó 01 giám sát trưởng và 06 giám sát viên.*

### **V. Trách nhiệm của chủ đầu tư:**

*Dự kiến khả năng cung cấp điều kiện làm việc, cán bộ hỗ trợ của chủ đầu tư và những tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn, kể cả các tài liệu nghiên cứu liên quan hiện có nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu thực hiện nhiệm vụ của mình*

*Cung cấp cho nhà thầu các tài liệu chủ trương liên quan đến gói thầu nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu tư vấn thực hiện nhiệm vụ của mình.*

*- Các yêu cầu khác của nhà thầu có liên quan đến công việc tư vấn nhưng không trái với Luật Đấu thầu (cán bộ hỗ trợ giải đáp thắc mắc, hướng dẫn bổ sung, ...)*

*- Thông báo quyết định về nhiệm vụ, quyền hạn của người giám sát thi công xây dựng công trình cho nhà thầu thi công xây dựng công trình và đơn vị thiết kế biết để phối hợp thực hiện.*

*- Khi phát hiện các sai phạm về chất lượng công trình xây dựng của nhà thầu thi công xây dựng công trình thì phải buộc nhà thầu dừng thi công và yêu cầu khắc phục hậu quả.*

*- Cùng hợp tác với tư vấn giám sát và tạo điều kiện đến mức tối đa cho tư vấn giám sát trong quá trình thực hiện hợp đồng.*